

Bản án: 53/2019/ HSST
Ngày: 08/11/ 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN KHÁNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Phương.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông An Văn Dương

Ông Lê Thanh Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Kim Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Như Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2019/ TLST- HS ngày 09 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2019/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Thị H, sinh năm 1993 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm 1, B, xã P, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn H1 và bà Mai Thị P; chồng Đỗ Văn T và có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1998 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn S, xã P, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Đinh Thị B; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người làm chứng: Chị Đỗ Thị T; sinh năm 1979; trú tại: Xóm 3, B, xã P, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Đỗ Văn H2; sinh năm 1990; trú tại: Phố 1, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 28/7/2019 tại đường 483, thuộc địa phận thị trấn Yên Ninh, huyện Yên Khánh, tổ tuần tra kiểm soát giao thông Công an huyện Yên Khánh phát hiện Nguyễn Thành Đ sinh năm 1998 trú tại thôn S, xã P, huyện Y vi phạm luật giao thông đường bộ và mời về Công an thị trấn Y làm việc. Quá trình làm việc, Nguyễn Thành Đ đã tự thú với Công an về việc ngày 28/7/2019 Đ có mua số lô, số đề trái phép của Đỗ Thị H sinh năm 1993, trú tại xóm 1, B, xã P, huyện Y, đồng thời tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động. Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Khánh tiếp nhận thông tin, điều tra, xác minh, kết quả như sau:

Hồi 16 giờ 41 phút ngày 28/7/2019, Nguyễn Thành Đ đã sử dụng ứng dụng Messenger ở phần mềm Facebook với tài khoản là “T Đ” trên điện thoại nhãn hiệu IPHONE 6S Plus có số thuê bao 0839888269 của Nguyễn Thành Đ, nhấn tin vào máy điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 có 2 số thuê bao, số 1 là 0356142993 (số sử dụng đăng ký Facebook), số 2 là 0947299894 với tài khoản “H T” để mua số lô, số đề trái phép của Đỗ Thị H và được H đồng ý bán lô 02 số (lô Hà Nội) “11” là 100 điểm, tương ứng số tiền là 2.300.000 đồng; Các số lô 20, 83, 94 với mỗi số lô 10 điểm, tương ứng với số tiền là 690.000 đồng; Đề 2 số gồm các số 78, 87, 52, 55 mỗi số 50.000 đồng; Lô xiên ba 83, 94, 11 với số tiền 100.000 đồng; Cặp số 20, 94, 83 với số tiền 50.000 đồng; Lô xiên bốn 01, 11, 98, 26 với số tiền 100.000 đồng; Cặp số 26, 11, 94, 83 với số tiền 100.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Thành Đ mua số lô, số đề của Đỗ Thị H ngày 28/7/2019 là 3.540.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày 28/7/2019, Nguyễn Thành Đ trúng thưởng cặp số lô 11 với 100 điểm, tương ứng với số tiền là 8.000.000 đồng và cặp số 83 với 10 điểm, tương ứng với số tiền là 800.000 đồng. Nguyễn Thành Đ mua số lô, số đề của Đỗ Thị H, hai bên chưa thanh toán tiền mua lô, đề, tiền trúng thưởng cho nhau.

Như vậy, ngày 28/7/2019, số tiền đánh bạc bằng hình thức mua, bán số lô, số đề trái phép thông qua điện thoại di động của Nguyễn Thành Đ và Đỗ Thị H là 12.340.000 đồng.

Hình thức chơi lô 02 số (lô Hà Nội) là người chơi mua 01 điểm lô tương ứng với 23.000 đồng, đọ với 27 giải nếu trùng với 02 số cuối của bất kỳ giải nào thì trúng thưởng và được hưởng 80.000 đồng/1 điểm; Đề hai số, người chơi mua

hai số bất kỳ nếu trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì trúng thưởng tỷ lệ 01/80; Lô xiên 3 khách mua 03 cặp số, mỗi cặp số gồm 02 số, đọ với 02 số cuối của 27 giải nếu trúng được trả thưởng gấp 40 lần; lô xiên 4, người chơi mua 04 cặp số nếu trùng với hai số cuối của 27 giải thì trúng thưởng tỷ lệ 01/100. Hàng ngày, sau khi có kết quả xổ số, các đối tượng sẽ đối chiếu, tính toán tiền mua, tiền trúng thưởng và thanh toán tiền cho nhau để trả thưởng cho những người chơi trúng thưởng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Thành Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S Plus có số thuê bao 0839888269; thu giữ của Đỗ Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 có 2 số thuê bao: số 1 là 0356142993, số 2 là 0947299894. Ngày 29/7/2019 Nguyễn Thành Đ tự nguyện nộp 3.540.000 đồng tiền mua số lô, số đề; Đỗ Thị H tự nguyện nộp 8.800.000 đồng tiền Nguyễn Thành Đ trúng thưởng số lô ngày 28/7/2019.

Quá trình điều tra, Đỗ Thị H và Nguyễn Thành Đ đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 07/10/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh truy tố các bị cáo Đỗ Thị H và Nguyễn Thành Đ về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Thị H và Nguyễn Thành Đ phạm tội đánh bạc.

+ Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Đỗ Thị H từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ; Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã P, huyện Y, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ 5% thu nhập và phạt bổ sung từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

+ Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; các điểm i, r, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Thành Đ từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã P, huyện Y, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ 5% thu nhập và phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Giao các bị cáo H và Đ cho Ủy ban nhân dân nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 12.340.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S Plus; 01 điện thoại di động nhãn hiệu F5.

- Tịch thu tiêu hủy 2 sim điện thoại di động có số thuê bao 0839888269 và 0356142993.

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Thị H sim điện thoại di động có số thuê bao: 0947299894.

Tại phiên tòa các bị cáo H và Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo sim điện thoại di động có số thuê bao 0947299894 do bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội. Các bị cáo H và Đ không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Yên Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai tại phiên tòa của các bị cáo Đỗ Thị H và Nguyễn Thành Đ đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và những người tham gia tố tụng khác; phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 28/7/2019 Đỗ Thị H và Nguyễn Thành Đ đã sử dụng điện thoại di động nhãn tin mua, bán số lô, số đề trái phép với nhau; số tiền Đỗ Thị H và Nguyễn Thành Đ sử dụng đánh bạc là 12.340.000 đồng

Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc mua bán số lô, số đề trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo Đỗ Thị H và Nguyễn Thành Đ đã phạm tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

“Điều 321. Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm....

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[3] Về tình tiết tăng nặng , giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo H và Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo H và Đ đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đ tự thú về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân và vị trí, vai trò của các bị cáo: Các bị cáo H và Đ có nhân thân tốt thể hiện việc các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, tổ chức. Bị cáo H là người bán số lô, số đề trái phép và tự trả thưởng nên giữ vai trò chính trong vụ án và phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo Đ.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra , nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo; Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội mà áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện cải tạo các bị cáo thành người công dân tốt. Khấu trừ 5% thu nhập của các bị cáo H và Đ trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung quỹ Nhà nước.

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo H và Đ là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra bị cáo H khai nhận sau khi bán số lô, số đề cho Đ, H đã chuyển tin nhắn có số lô, số đề đó cho Đỗ Thị T1 sinh năm 1979, trú tại xóm 3, B, xã P, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Tuy nhiên căn cứ kết quả điều tra, xác minh

không đủ căn cứ chứng minh hành vi mua, bán trái phép số lô, số đề giữa Đỗ Thị T1 và Đỗ Thị H nên không có căn cứ xử lý Đỗ Thị T1.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 12.340.000 đồng; 01 điện thoại di động IPHONE 6S Plus; 01 điện thoại di động OPPO F5 mà các đối tượng đã sử dụng vào việc phạm tội

- Tịch thu tiêu hủy 2 sim điện thoại di động có số thuê bao 0839888269 và 0356142993.

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Thị H sim điện thoại di động có số thuê bao: 0947299894.

[7] Về án phí: Các bị cáo H và Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Thị H.

Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; các điểm i, r và s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thành Đ.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Đỗ Thị H và Nguyễn Thành Đ phạm tội đánh bạc.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Thị H 12 (*mười hai*) tháng cải tạo không giam giữ; Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã P, **huyện Y**, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo Đỗ Thị H trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung 15.000.000 đồng (*mười lăm triệu đồng*) để sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Đỗ Thị H cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Y, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ 9 (*chín*) tháng cải tạo không giam giữ; Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã P, huyện Y, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo Nguyễn Thành Đ trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*) để sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Nguyễn Thành Đ cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Y, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 12.340.000 đồng (*mười hai triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng*); 01 điện thoại di động IPHONE 6S Plus và 01 điện thoại di động OPPO F5.

- Tịch thu tiêu hủy 2 sim điện thoại di động có số thuê bao 0839888269 và 0356142993.

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Thị H sim điện thoại di động có số thuê bao 0947299894.

(Những vật chứng trên đã giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/10/2019 và giấy ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 57 ngày 08/10/2019 giữa Công an huyện Yên Khánh với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình).

3. Về án phí: Các bị cáo Đỗ Thị H và Nguyễn Thành Đ mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (08/11/2019).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi

hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện Yên Khánh.
- Công an huyện Yên Khánh.
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Khánh.
- Bị cáo.
- Lưu văn phòng, hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Phương